

Số: 62/2019/QĐST-DS

*Thành phố Huế, ngày 14 tháng 5 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 154/2018/TLST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần N.

Địa chỉ: Số X đường T, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nghiêm Xuân T, chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh Đ và ông Ngô Hoàng Anh V (Giấy ủy quyền số 221/UQ-HUE.KT ngày 27/7/2018). Địa chỉ: Số X H, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Bà Bùi Thị M, sinh năm 1981.

Địa chỉ: L, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về số tiền nợ:** Tính đến ngày 06/5/2019 bà Bùi Thị M xác nhận còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần N theo Hợp đồng cho vay cán bộ nhân viên số: 74/2015/KHTN-CBCNV ngày 30/01/2015 với số tiền tổng cộng 7.885.041 đồng, trong đó nợ gốc là 1.720.000 đồng, nợ lãi là 4.670.902 đồng, lãi phạt là 1.494.139 đồng.

**2.2.** Về phương thức và thời hạn trả nợ: Hai bên thỏa thuận bà Bùi Thị M có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N chia thành 06 kỳ như sau:

- Kỳ 1: Ngày 30/6/2019 trả số tiền 1.720.000đồng tiền nợ gốc;
- Kỳ 2: Ngày 30/7/2019 trả số tiền 1.000.000đồng tiền nợ lãi;
- Kỳ 3: Ngày 30/8/2019 trả số tiền 1.000.000đồng tiền nợ lãi;
- Kỳ 4: Ngày 30/9/2019 trả số tiền 1.000.000đồng tiền nợ lãi;
- Kỳ 5: Ngày 30/10/2019 trả số tiền 1.000.000đồng tiền nợ lãi;
- Kỳ 6: Ngày 30/11/2019 trả số tiền 2.165.041đồng tiền nợ lãi và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 07/5/2019 trên số tiền nợ gốc chậm trả theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay cán bộ nhân viên số: 74/2015/KHTN-CBCNV ngày 30/01/2015 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ dư nợ gốc của khoản vay.

**2.3** Về án phí dân sự sơ thẩm: Hai bên thỏa thuận bà Bùi Thị M phải chịu toàn bộ án phí với số tiền 197.000đồng. Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N số tiền tạm ứng án phí 500.000đồng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/005039 ngày 20/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán án.

**THẨM PHÁN**

**(ĐÃ KÝ)**

**Trần Dũng**